

UBND XÃ ĐẮK KÔI
TỔ THẨM ĐỊNH THEO
QUYẾT ĐỊNH SỐ 20-QĐ/UBND

Số: 04/BB-TTĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Kôi, ngày 12 tháng 9 năm 2025

BIÊN BẢN

Họp thẩm định dự toán kinh phí nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP, Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ

Căn cứ Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tình giản biên chế;

Căn cứ Quyết định số 945/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt danh sách đối tượng tình giản biên chế năm 2025 đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 20/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của UBND xã Đắk Kôi về việc thành lập Tổ thẩm định dự toán kinh phí cho các đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 và Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

Hôm nay, vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 12/9/2025, tại Hội trường trụ sở HĐND&UBND xã, Tổ thẩm định tổ chức cuộc họp thẩm định dự toán kinh phí đề nghị nghỉ thôi việc theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ đối với các trường hợp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cụ thể:

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ CUỘC HỌP:

1. Tổ trưởng: (Ông) Đào Thanh Sang - Phó Chủ tịch UBND xã.

2. Tổ phó: (Ông) Đinh Ngọc Hải - Trưởng Phòng Kinh tế.

3. Các tổ viên:

- (Ông): Trần Minh Tiến - Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã.

- (Ông): Đỗ Đình Ngọc - Trưởng phòng Văn hóa - xã hội.

- (Bà): Lê Thị Tuyết - Chuyên viên Phòng Văn hóa - xã hội.

- (Bà): Trần Thị Kim Oanh - Chuyên viên Phòng Kinh tế kiêm thư ký.

- (Bà): Nguyễn Thị Thu Phương - Kế toán Văn phòng Đảng ủy xã.

- (Ông): Lê Ngọc Quý - Chuyên viên Phòng Kinh tế kiêm kế toán Văn phòng HĐND&UBND xã.

- Mời: Phó Trưởng ban Xây dựng Đảng, Chánh Văn phòng Đảng ủy xã, Phó Trưởng Công an xã, Chủ tịch UBMTTQVN xã tham gia với tư cách là Tổ viên.

Vắng mặt: Phó Giám đốc QLĐH BHXH cơ sở Kon Rẫy (đã gửi bằng xác nhận thông tin tham gia bảo hiểm xã hội của các đối tượng)

II. NỘI DUNG CUỘC HỌP:

Tổ thẩm định tiến hành rà soát, kiểm tra thông tin và số kinh phí thực hiện chính sách, chế độ của các đối tượng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nghỉ thôi việc theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ:

Qua kiểm tra hồ sơ của các trường hợp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các thông tin (*tuổi nghỉ hưu trước tuổi; thời gian nghỉ sớm so với tuổi nghỉ hưu theo quy định; số năm đóng bảo hiểm xã hội theo sổ bảo hiểm xã hội; hệ số lương theo chức danh hiện hưởng, hệ số các loại phụ cấp theo lương của tiền lương tháng hiện hưởng; Tổng số kinh phí thực hiện chính sách*) đảm bảo đúng theo quy định, từng trường hợp cụ thể:

1. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã chưa đến tuổi nghỉ hưu (có từ đủ 05 năm công tác trở lên và có tuổi đời còn từ đủ 05 năm trở lên đến tuổi nghỉ hưu) theo điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ

1. Đ/c A Ngân:

- Ngày sinh: 20/10/1987.
- Thời điểm bắt đầu tham gia công tác: 01/01/2016
- Trình độ đào tạo: Trung cấp
- Ngày tinh giản: 01/9/2025
- Thời gian đảm nhiệm chức danh NHĐKCT ở cấp xã (*bao gồm thời gian đóng BHXH bắt buộc*): 09 năm 8 tháng
- **Kinh phí thực hiện chính sách: 247.104.000 đồng.**

2. Đ/c A Tiêng:

- Ngày sinh: 17/01/1985
- Thời điểm bắt đầu tham gia công tác: 25/4/2012
- Ngày tinh giản: 01/9/2025
- Thời gian đảm nhiệm chức danh NHĐKCT ở cấp xã (*bao gồm thời gian đóng BHXH bắt buộc*): 13 năm 5 tháng
- **Kinh phí thực hiện chính sách: 233.415.000 đồng.**

3. Đ/c A Gung:

- Ngày sinh: 10/9/1988
- Thời điểm bắt đầu tham gia công tác: 01/09/2017
- Ngày tinh giản: 01/9/2025

- Thời gian đảm nhiệm chức danh NHĐKCT ở cấp xã (bao gồm thời gian đóng BHXH bắt buộc): 07 năm 11 tháng

- Kinh phí thực hiện chính sách: 206.388.000 đồng.

II. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã chưa đến tuổi nghỉ hưu (có dưới 05 năm công tác) theo điểm a khoản 1 Điều 9 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ

1. Đ/c A Niêng:

- Ngày sinh: 20/2/1999

- Thời điểm bắt đầu tham gia công tác: 02/8/2022

- Trình độ đào tạo: Đại học

- Ngày tinh giản: 01/9/2025

- Thời gian đảm nhiệm chức danh NHĐKCT ở cấp xã (bao gồm thời gian đóng BHXH bắt buộc): 04 năm 02 tháng

- Kinh phí thực hiện chính sách: 197.905.500 đồng.

III. Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đã đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ.

1. Đ/c Nguyễn Đức Tâm:

- Ngày sinh: 03/4/1954

- Thời điểm bắt đầu tham gia công tác: 10/9/2021.

- Ngày tinh giản: 01/9/2025

- Thời gian đảm nhiệm chức danh NHĐKCT ở cấp xã: 04 năm 0 tháng

- Kinh phí thực hiện chính sách: 49.140.000 đồng.

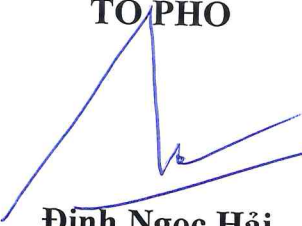
*** Tổng kinh phí thực hiện chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ cho 05 trường hợp là 933.952.500 đồng.**

(chi tiết theo các Phụ lục kèm theo).

Để đảm bảo kinh phí chi trả chính sách, chế độ cho của các đối tượng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt nghỉ thôi việc theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ, Tổ thẩm định thống nhất đề xuất UBND xã lập Tờ trình đề nghị Sở Tài chính hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách trên.

Biên bản kết thúc vào lúc 17 giờ 00 phút cùng ngày, đã được thông qua và các thành viên Tổ thẩm định thống nhất ký tên./.

TỔ PHÓ


Đinh Ngọc Hải
Trưởng phòng Kinh tế

Tổ viên


Trần Minh Tiến
Chánh Văn phòng HĐND&UBND

Tổ viên


Nguyễn Văn Chiến
Chánh Văn phòng Đảng ủy xã

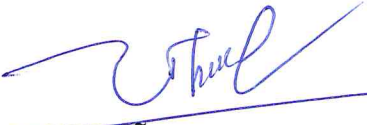
Tổ viên


Vũ Xuân Tiền
Phó Trưởng Công an xã

Tổ viên kiêm Thư ký


Trần Thị Kim Oanh
Chuyên viên Phòng Kinh tế xã

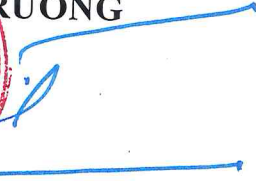
Tổ viên


Nguyễn Đức Thọ
Phó Trưởng ban XD Đảng

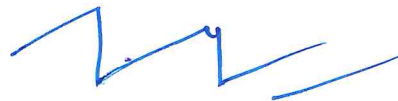
Tổ viên


Nguyễn Thị Thu Phương
Kế toán Văn phòng Đảng ủy xã

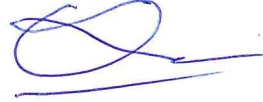
TỔ TRƯỞNG


Đào Thanh Sang
Phó Chủ tịch UBND xã

Tổ viên


Đỗ Đình Ngọc
Trưởng phòng Văn hóa - xã hội

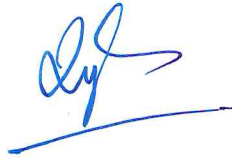
Tổ viên


Trần Công Quang
P. Chủ tịch UBMTQVN xã

Tổ viên


Lê Thị Tuyết
Chuyên viên Phòng VH-XH

Tổ viên


Lê Ngọc Quý
Kế toán Văn phòng UBND

DANH SÁCH VÀ KINH PHÍ CHỈ TRẢ CHO NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH CÁI XÁ NGHỈ THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 154/2025/NĐ-CP NĂM 2025 CỦA XÃ ĐẮK KỠI

(Kèm theo biên bản số 14/B8-TT ngày 12/9/2025)

(Đvt: đồng)																				
STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ đào tạo	Chức vụ, chức danh/đơn vị bắt đầu tham gia công tác	Chức vụ, chức danh/đơn vị hiện đang đảm nhiệm	Mức phụ cấp hiện hưởng (Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 10/12/2023 của HĐND tỉnh Kon Tum)	Trong đó		Tiền lương tháng liền kề của chức danh CBCC cấp xã do sắp xếp ĐVHC cấp xã gửi trước khi thực bố làmNHDKCT ở cấp xã (nếu có)	Thời điểm bắt đầu tham gia công tác	Thời điểm nghỉ hưởng chế độ theo ND 154	Thời gian công tác			Số năm nghỉ sớm so với tuổi nghỉ hưu	Kinh phí thực hiện chính sách				Lý do quyết định cho nghỉ
							Mức phụ cấp theo chức danh	Mức phụ cấp theo trình độ đào tạo				Tổng cộng thời gian công tác	Tổng thời gian đảm nhận chức danh NHDKCT ở cấp xã	Tổng thời gian đảm nhận chức danh khác (CBCCVC, ...) có đóng BHXH bắt buộc nếu có		Tổng cộng	Trợ cấp một lần	Trợ cấp cho mỗi năm công tác	Trợ cấp tìm việc làm	
I	2	3	4	5	6	7=8+9	8	9	10	11	12	13=14+15	14	15	16	17	18	19	20	
A	UBND Xã Đăk Kôi																			
I	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã chưa đến tuổi nghỉ hưu (có từ đủ 05 năm công tác trở lên và có tuổi đời còn từ đủ 05 năm trở lên đến tuổi nghỉ hưu) theo điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ																			
1	A Ngân	20/10/1987	Trung cấp quân sự	PCHOCH QS xã Đăk Kôi	NHDKCT thuộc Văn phòng UB xã Đăk Kôi	1,60	1,50	0,10		01/01/2016	01/9/2025	09 năm 8 tháng	09 năm 8 tháng		247.104.000	179.712.000	56.160.000	11.232.000	Nghỉ ngay kể từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp	
2	A Tiếng	17/01/1985		PCT Hội Cựu chiến binh xã Đăk Kôi	PCT Hội Cựu chiến binh xã Đăk Kôi (NHDKCT thuộc Hội Cựu chiến binh xã Đăk Kôi)	1,40	1,40	0,00	25/4/2012	01/9/2025	13 năm 5 tháng	13 năm 5 tháng		233.415.000	157.248.000	66.339.000	9.828.000	Nghỉ ngay kể từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp		
3	A Gung	10/9/1988		Phó trưởng khối dân vận Đảng uỷ xã	Phó Chủ tịch Hội Nông dân xã (NHDKCT thuộc Hội Nông dân xã)	1,40	1,40	0,00	09/2017	01/9/2025	07 năm 11 tháng	07 năm 11 tháng		206.388.000	157.248.000	39.312.000	9.828.000	Nghỉ ngay kể từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp		
II	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã chưa đến tuổi nghỉ hưu (có dưới 05 năm công tác) theo điểm a khoản 1 Điều 9 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ																			
1	A Niêng	20/02/1999	Đại học Quản lý nhà nước	Phó Bí thư Đoàn xã	Phó Bí thư Đoàn xã (NHDKCT thuộc Đoàn xã)	1,70	1,40	0,30		02/8/2022	01/9/2025	04 năm 02 tháng	04 năm 02 tháng		197.905.500	159.120.000	26.851.500	11.934.000	Nghỉ ngay kể từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp	
III	Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã đã đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ																			
1	Nguyễn Đức Tâm	03/4/1954		Chủ tịch Hội NCT xã Đăk Tô Lung (Chủ tịch Hội NCT xã Đăk Tô Lung)	NHDKCT thuộc UBNDTQVN xã	1,40	1,40	0,00	10/9/2021	01/9/2025	04 năm	04 năm		49.140.000	49.140.000			Nghỉ ngay kể từ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp		

